Khu Học Chánh Garden Grove

Trường tiểu học Marshall

Bản Tổng Kết Hàng Năm, Niên khoá 2010-2011

15791 Bushard Street
Westminster, CA 92683
Điện thoại : (714) 663-6528
Địa chỉ trang mạng: www.ggusd.us

Jennifer Carter, Ed. D
Hiệu trưởng

Laura Schwalm, Ph.D.,
Trưởng khu học chánh

Vài nét về trường

Trường tiểu học Marshall là một trong 70 trường thuộc khu học chánh Garden Grove, dạy học sinh từ mẫu giáo đến lớp 6 cư ngụ tại các thành phố Santa Ana và Westminster.

Sự tham gia của phụ huynh

Trong khu học chánh có nhiều sinh hoạt để phụ huynh tham gia như các tổ chức phụ huynh hỗ trợ nhà trường, hội gây quỹ và ủng hộ sinh hoạt của học sinh, hội đồng nhà trường, và các ban cố vấn cấp khu học chánh.

Phụ huynh tại trường tham gia những sinh hoạt như đêm hướng dẫn về đại học (College Night), đêm phát thưởng cho học sinh giỏi (Academic Awards Night), buổi hướng dẫn phụ huynh học sinh mẫu giáo (Kindergaren Orientation), đêm gặp gỡ giáo viên sau ngày tựu trường (Back-to-School Night), các buổi họp phụ huynh, các chương trình âm nhạc học kỳ mùa đông, trình diễn nhạc khí và hợp xướng học kỳ mùa xuân, các lớp hướng dẫn phụ huynh hàng tháng, trại đọc sách Camp Read-In, buổi tiếp đón phụ huynh đến viếng lớp (Open House), hội phụ huynh học sinh (PTA) và các buổi họp hàng tháng dành cho phụ huynh cư ngụ tại Santa Ana. Muốn biết thêm chi tiết về những sinh hoạt nêu trên, xin liên lạc hiệu trưởng ở số (714) 663-6528.

Ban giám hiệu và nhân viên yểm trợ

Lãnh đạo giỏi là yếu tố cần thiết cho một trường ưu tú, và trường tiểu học Marshall được đặt dưới sự điều hành của hiệu trưởng Jennifer Carter, là tiến sĩ giáo dục và là nhà giáo dục chuyên nghiệp với 17 năm kinh nghiệm. Bà được bổ nhiệm làm hiệu trưởng vào năm 2008.

Ban giám hiệu gồm có hiệu trưởng và các giáo viên. Một trong những trách nhiệm của ban giám hiệu là cố vấn chương trình học và các chương trình ngoại khoá.

Ngoài ban giám hiệu, giáo viên và nhân viên văn phòng còn có các nhân viên yểm trợ được huấn luyện đặc biệt để giúp học sinh. Những nhân viên này gồm có:

- Nhân viên liên lạc trường/Nhân viên liên lạc cộng đồng
- Nhân viên phụ trách trắc nghiệm
- Chuyên viên giao tế cộng đồng
- Giáo viên dạy thanh nhạc
- Các phụ giáo
- Giáo viên dạy nhạc khí
- Nhân viên phụ trách các phương tiện truyền thông tại thư viện
- Chuyên viên tâm lý
- Giáo viên dạy thể dục cho học sinh khuyết tật
- Giáo viên lớp bổ túc đặc biệt
- Giáo viên lớp giáo dục đặc biệt trọn ngày
- Chuyên viên dạy phát âm và luyện ngữ
- Chuyên viên tư vấn chương trình Straight Talk
- Y tá/Phụ tá y tế
- Các giám thị giờ trưa

Tôn chỉ của chúng tôi

Hội đồng giáo dục khu học chánh Garden Grove quyết tâm đem đến một chương trình giáo dục đặt trọng tâm vào thành tích học tập, giữ tiêu chuẩn cao, và tạo cơ hội cho tất cả học sinh đạt được kiến thức và năng lực cần thiết để có một cuộc sống hữu ích. Để đạt quyết tâm, học sinh sẽ tham gia một chương trình giáo dục toàn diện nhằm đạt được những mục tiêu nêu trên.

Mục tiêu chúng tôi đề ra

Khu học chánh đặt ra mục tiêu là sẽ nỗ lực giúp tất cả học sinh khi ra trường trung học đều có cơ hội có nhiều lựa chọn khác nhau như học tiếp lên đại học, học ngành kỹ thuật hoặc nghề chuyên môn khác. Để có cơ hội lựa chọn giữa những hướng đi, học sinh cần phải nắm vững kiến thức các môn học chính theo tiêu chuẩn của tiểu bang và cần phải thông thạo tiếng Anh. Điều này sẽ giúp học sinh được học những môn khó ở bậc trung học và tốt nghiệp trung học để sẵn sàng lên đại học hoặc theo đuổi những nghề chuyên môn.

thebroadprize
for Urban Education
2004 National Winner

Số học sinh trong lớp

07-08 08-09 09-10

Dưới đây là số học sinh trung bình trong mỗi lớp trong 3 năm qua.

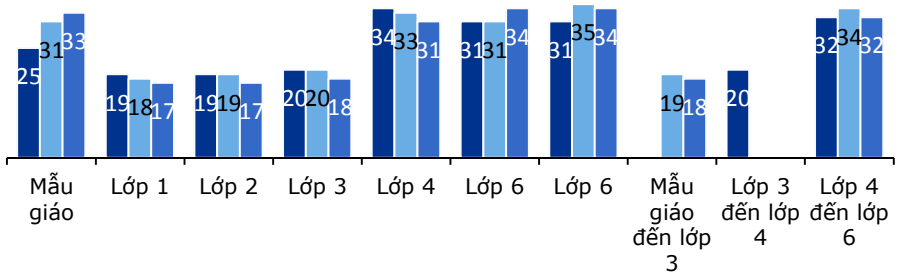

Sự phân bổ số học sinh trong lớp – Số lớp học tính theo số học sinh

	07-08			08-09			09-10		
Lớp	**1-20**	**21-32**	**33+**	**1-20**	**21-32**	**33+**	**1-20**	**21-32**	**33+**
Mẫu giáo	1	2			2				2
1	4			4			4		
2	5			4			3		
3	4			5			4		
4			2			2		2	
5		3			2				2
6		2				2			2
Mẫu giáo đến lớp 3				1			1		
Lớp 3 đến lớp 4	1								
Lớp 4 đến lớp 6		1				2		1	

Số học sinh ghi danh và thành phần sắc dân

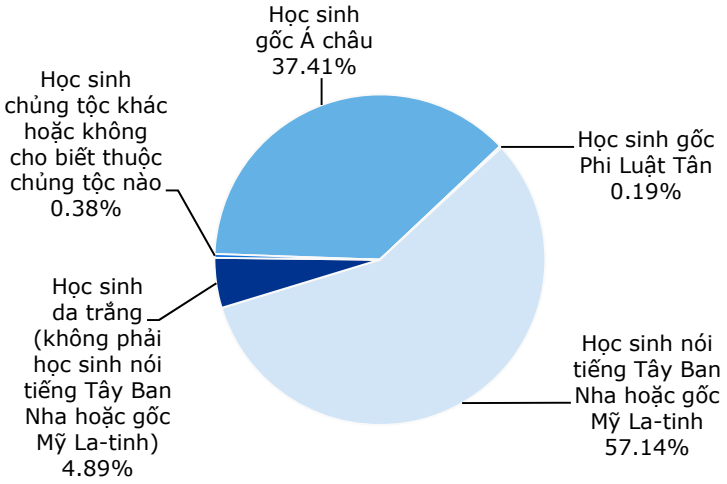

* Dữ kiện được báo cáo vào ngày 1 tháng 10 năm 2010.

Sự an toàn ở trường

Duy trì môi trường an toàn và có trật tự là rất cần thiết cho việc học. Tất cả các trường trong khu học chánh đều đóng kín cổng và khách đến thăm phải lập tức ghi tên tại văn phòng trường trước khi bước chân vào khuôn viên trường. Việc ra vào trường do ban giám hiệu, giáo viên và nhân viên nhà trường giám sát.

Tất cả các trường đều lập uỷ ban bảo vệ an toàn cho trường, vạch kế hoạch bảo vệ đầy đủ chi tiết, và duyệt lại và cập nhật kế hoạch bảo vệ vào mỗi đầu năm học. Những kế hoạch này gồm kế hoạch và biện pháp đối phó khi khẩn cấp, các báo động của Bộ Nội An, nội quy của trường và các quy định về trang phục của học sinh.

Các uỷ ban bảo vệ an toàn cho trường gồm có nhân viên ban giảng huấn và nhân viên văn phòng, họp với nhau để bàn việc bảo vệ học sinh và nhân viên trường. Vào đầu năm học, trường phát cho phụ huynh và học sinh các bản hướng dẫn khi có động đất. Việc thực tập phòng cháy được tổ chức mỗi tháng ở trường tiểu học, ít nhất 4 lần trong một năm ở trường trung học cấp 1 và ít nhất 2 lần trong một năm ở trường trung học cấp 2. Các trường tiểu học thực tập ẩn núp mỗi ba tháng, còn trường trung học cấp 1 và trung học cấp 2 thì ít nhất mỗi học kỳ một lần. Mỗi năm, tất cả các trường thực tập một buổi cấm cổng toàn trường.

Số học sinh ghi danh và thành phần sắc dân

Trong niên khoá 2010-2011 trường có tổng số 532 học sinh.*

Tình trạng sửa chữa kịp thời phòng ốc của trường (niên khoá 2010-11)

Bảng dưới đây tóm tắt kết quả kiểm tra gần đây nhất về tình trạng sân bãi, phòng ốc, và phòng vệ sinh của trường. Mẫu kiểm tra phòng ốc (Facilities Inspection Tool - FIT) được dùng để ghi nhận xem phòng ốc ở trường có được "sửa chữa kịp thời" hay không theo những yếu tố kiểm tra ghi trong bảng dưới đây. Phụ huynh có thể nói chuyện với hiệu trưởng để biết thêm chi tiết về tình trạng phòng ốc của trường.

Tình trạng giữ gìn tốt phòng ốc của trường			
Các hạng mục kiểm tra	**Tình trạng giữ gìn**	**Các hạng mục kiểm tra**	**Tình trạng giữ gìn**
Các hệ thống	Tốt	**Phòng vệ sinh/Vòi nước uống**	Tốt
Bên trong	Tốt	**Sự an toàn**	Tốt
Tình trạng sạch sẽ	Tốt	**Thuộc về cấu trúc**	Tốt
Thuộc về điện	Tốt	**Bên ngoài**	Tốt
Tóm tắt tổng quát tình trạng phòng ốc			Tốt
Ngày kiểm tra trường và hoàn tất mẫu FIT gần đây nhất			26 tháng Bảy năm 2010

Phòng ốc của trường

Khu học chánh Garden Grove hãnh diện đã duy trì được phòng ốc đạt tiêu chuẩn, giúp ích cho việc dạy và học. Ban vệ sinh trường và ban bảo trì của khu học chánh có một hệ thống kiểm tra nhằm bảo đảm tất cả mọi nơi đều được sạch sẽ, an toàn, bảo trì kỹ, và sửa chữa kịp thời. Tất cả phòng học, sân chơi và nơi làm việc đều đạt quy định về sức chứa của Bộ Luật Giáo Dục.

Hội Đồng Giáo Dục đã đặt ra một chương trình bảo trì 5 năm để nâng cấp trường lớp, trong khi đó các dự án sửa sang lớn sẽ được chuẩn thuận hàng năm khi có nhu cầu. Một đội thuộc khu học chánh phụ trách tẩy xoá hình chữ vẽ bậy trên tường để giữ trường lớp đẹp đẽ.

Trường tiểu học Marshall khai khoá vào năm 1963. Trường có 16 phòng học cố định và 9 phòng học tiền chế. Ngoài ra, trường có phòng thực tập máy điện toán, thư viện, phòng nghe nhạc và cũng là phòng sinh hoạt sau giờ học (ASES).

Những chương trình tu sửa vừa hoàn tất trong thời gian gần đây hoặc đã lên lịch trình hoàn tất trong năm nay gồm có thay các tấm lót an toàn mới cho sân chơi.

Vào tháng Sáu năm 2010, cư dân trong khu học chánh Garden Grove đã bỏ phiếu thuận Dự luật A cho phép phát hành 250 triệu đô-la công khố phiếu và tạo điều kiện cho khu học chánh nhận tối đa 200 triệu đô-la công khố phiếu của tiểu bang để trang trải cho các dự án sửa chữa lớn, nâng cấp, và hiện đại hoá hạ tầng cơ sở.

Tiền công khố phiếu, cộng với tiền tài trợ tương ứng của tiểu bang sẽ giúp trang trải những sửa chữa lớn như thay mới hệ thống mạch điện, ống nước, đèn, mái nhà, liên lạc nội bộ, và phòng cháy; cải thiện việc tiêu thụ năng lượng; thay cửa ra vào, cửa sổ, và các hệ thống máy sưởi và thông gió đã lỗi thời; thay các tấm lót an toàn trên sân chơi; nâng cấp hệ thống liên lạc nhằm đáp ứng kỹ thuật ngày nay; thay các vật dụng ở phòng vệ sinh và các vòi nước uống; và sửa sang trường nhằm tạo sự dễ dàng hơn cho người tàn tật di chuyển.

Tiền công khố phiếu sẽ do thủ quỹ của hạt Orange giữ và giám sát, sẽ chịu sự kiểm tra của uỷ ban giám sát do người dân lập ra, sẽ được kiểm toán hàng năm một cách độc lập, và sẽ có sẵn sàng cho công chúng xem xét.

Các hạng mục kiểm tra phòng ốc của trường

Sau đây là danh sách những hạng mục được kiểm tra.

- **Các hệ thống:** hệ thống và ống dẫn khí đốt, máy móc (máy sưởi, máy thông gió và máy điều hoà không khí), cống rãnh
- **Bên trong:** các mặt bên trong của phòng ốc (sàn, trần, tường và khung cửa sổ)
- **Tình trạng sạch sẽ:** ngăn ngừa chuột bọ/sâu mọt, tình trạng sạch sẽ tổng quát (sân trường, toà nhà, phòng và các khu vực chung)
- **Tình trạng sạch sẽ:** ngăn ngừa chuột bọ/sâu mọt, tình trạng sạch sẽ tổng quát (sân trường, toà nhà, phòng và các khu vực chung)
- **Phòng vệ sinh/Vòi nước uống:** phòng vệ sinh, bồn nước/vòi nước uống (bên trong và bên ngoài)
- **Sự an toàn:** dụng cụ chữa cháy, các hệ thống báo động khẩn cấp, vật liệu nguy hiểm (bên trong và bên ngoài)
- **Thuộc về cấu trúc:** tình trạng cấu trúc, mái nhà
- **Bên ngoài:** cửa sổ/cửa ra vào/cổng/hàng rào, sân chơi/sân trường

Sách giáo khoa và học liệu hay, mới và có sẵn

Dưới đây là danh sách sách giáo khoa của các môn học chính đang sử dụng tại trường và năm đưa vào sử dụng.

Danh sách sách giáo khoa và học liệu		
Môn học	**Đưa vào sử dụng**	**Mới được bộ giáo dục tiểu bang hoặc hội đồng giáo dục cấp địa phương chấp thuận gần đây nhất**
Đọc hiểu/Ngữ văn	2002-03	Có**
Toán	2000-01	Không*
Lịch sử/Khoa học xã hội	2007-08	Có
Khoa học	2007-08	Có
Nghệ thuật hình ảnh – Nghệ thuật trình diễn	1998-99	---
Giáo dục sức khoẻ (Cách sống lành mạnh, Những kỹ năng cần thiết trong đời sống)	2004-05	---

* Đạo luật Omnibus Education Trailer Bill bổ sung ngân sách 2009 đình chỉ việc đòi hỏi phải mua các học liệu mới được đưa vào sử dụng cho tới niên khoá 2013-14, và hoãn lại chu kỳ đưa học liệu vào sử dụng trong cùng thời gian này.

** Học liệu cho giáo viên môn Anh văn từ mẫu giáo đến lớp 6 được đưa vào sử dụng trong niên khoá 2009-10.

Ghi chú: Dữ kiện này do khu học chánh thu thập và kiểm chứng vào tháng Chín năm 2010.

Kiểm tra thể lực của California

Chỉ có học sinh các lớp 5, 7, và 9 phải dự cuộc kiểm tra thể lực của California (California Physical Fitness Test). Bảng này trình bày tỷ lệ học sinh ở mỗi cấp lớp đạt được các tiêu chuẩn về thể lực trong lần kiểm tra gần đây nhất. Để biết thêm chi tiết về cuộc kiểm tra này, và để so sánh kết quả của trường với kết quả của khu học chánh và của tiểu bang, xin ghé vào địa chỉ www.cde.ca.gov/ta/tg/pf/.

Xin lưu ý rằng kết quả sẽ không được công bố nếu chỉ có 10 hay dưới 10 học sinh dự kiểm tra, vì số học sinh tham gia ít ỏi sẽ dẫn đến kết quả thống kê không chính xác hoặc vì nhằm để giữ kín danh tánh học sinh. Sẽ không có việc kết quả một nhóm khi công bố sẽ cố ý hay vô ý tiết lộ kết quả hoặc khả năng của bất cứ một cá nhân học sinh nào.

Cuộc Kiểm Tra Thể Lực của California	
	Lớp 5
Tỷ lệ học sinh đạt tiêu chuẩn thể lực	**Trường**
Bốn trong số 6 tiêu chuẩn	25.9%
Năm trong số 6 tiêu chuẩn	31.8%
Sáu trong số 6 tiêu chuẩn	25.9%

Sách giáo khoa và học liệu hay, mới và có sẵn

Sách giáo khoa từ mẫu giáo đến lớp 8 cho các môn Anh văn, toán, lịch sử-khoa học xã hội, giáo dục sức khoẻ, ngoại ngữ, nghệ thuật tạo hình–trình diễn, và khoa học được đưa vào sử dụng dựa theo những sách đã được Bộ Giáo Dục tiểu bang chuẩn thuận. Hội đồng giáo dục khu học chánh Garden Grove tự chọn sách giáo khoa từ lớp 9 đến lớp 12 cho những môn nêu trên. Sách giáo khoa từ mẫu giáo đến lớp 12 các môn toán, lịch sử-khoa học xã hội, khoa học, Anh văn, gồm môn đọc hiểu, và ngoại ngữ đều theo sát tiêu chuẩn về nội dung đã được tiểu bang chấp thuận và khuôn khổ của tiểu bang hoặc quốc gia dựa theo lịch trình áp dụng của tiểu bang. Sách về môn giáo dục sức khoẻ sẽ được đưa vào sử dụng cho các lớp từ mẫu giáo đến lớp 6 một khi các tiêu chuẩn tiểu bang được Bộ Giáo Dục tiểu bang chấp thuận.

Tất cả học sinh trong khu học chánh Garden Grove, kể cả học sinh đang trau giồi Anh ngữ, đều có đầy đủ sách giáo khoa và học liệu, kể cả dụng cụ phòng thí nghiệm khoa học ở cấp lớp 9 đến 12, trong tình trạng mới và tốt theo quy định của Bộ Luật Giáo Dục. Tất cả sách giáo khoa và học liệu được cung cấp đầy đủ số lượng để học sinh dùng trong lớp và mang về nhà.

Kết quả sát hạch và tường trình theo tiêu chuẩn: So sánh trong 3 năm

Kết quả sát hạch và tường trình theo tiêu chuẩn (Standardized Testing and Reporting - STAR) được báo cáo theo trình độ nhằm so sánh thành tích học tập của học sinh với tiêu chuẩn của tiểu bang. Có 5 trình độ là: Giỏi – Advanced (vượt tiêu chuẩn tiểu bang); Khá – Proficient (đạt tiêu chuẩn tiểu bang); Trung bình – Basic; Kém – Below Basic; và Quá kém – Far Below Basic. Học sinh trình độ Khá hoặc Giỏi thì đạt tiêu chuẩn của tiểu bang trong môn học đó. Bảng dưới đây trình bày tỷ lệ học sinh đạt trình độ Khá hoặc Giỏi trong môn Anh văn, toán, và khoa học.

Tỷ lệ học sinh đạt trình độ Khá hoặc Giỏi									
	Trường			Khu học chánh			Tiểu bang California		
	07-08	08-09	09-10	07-08	08-09	09-10	07-08	08-09	09-10
Anh văn	53%	55%	61%	48%	51%	53%	46%	50%	52%
Toán	68%	71%	81%	47%	51%	56%	43%	46%	48%
Khoa học	59%	53%	73%	52%	56%	59%	46%	50%	54%

Kết quả STAR theo nhóm học sinh: Anh văn, Toán và Khoa học

Tỷ lệ học sinh đạt trình độ Khá hoặc Giỏi			
	Kết quả học kỳ mùa xuân năm 2010		
Nhóm	**Anh văn**	**Toán**	**Khoa học**
Tất cả học sinh trong khu học chánh	53%	56%	59%
Tất cả học sinh trong trường	61%	81%	73%
Nam	56%	82%	74%
Nữ	66%	80%	71%
Học sinh da đen hoặc gốc Phi châu	❖	❖	❖
Học sinh da đỏ hoặc thổ dân Alaska	❖	❖	❖
Học sinh gốc Á châu	❖	❖	❖
Học sinh gốc Phi Luật Tân	❖	❖	❖
Học sinh nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	51%	76%	68%
Học sinh thổ dân Hạ Uy Di hoặc gốc đảo Thái Bình Dương	❖	❖	❖
Học sinh da trắng	64%	71%	❖
Học sinh thuộc hai giống dân hoặc nhiều hơn	❖	❖	❖
Học sinh nghèo	57%	78%	73%
Học sinh đang trau giồi Anh ngữ	50%	75%	59%
Học sinh khuyết tật	46%	67%	❖
Học sinh nhận dịch vụ chuyển trường theo cha mẹ	❖	❖	❖

❖ Kết quả sẽ không được công bố nếu chỉ có 10 hay dưới 10 học sinh dự kiểm tra, vì số học sinh tham gia ít ỏi sẽ dẫn đến kết quả thống kê không chính xác hoặc vì nhằm để giữ kín danh tánh học sinh.

Sát hạch và tường trình theo tiêu chuẩn

Chương trình sát hạch và tường trình theo tiêu chuẩn bao gồm vài kiểm tra chính như Trắc nghiệm tiêu chuẩn của California (California Standards Test - CST), Cách đánh giá với bài thi cải biên của California (California Modified Assessment - CMA), và Cách đánh giá năng lực tương đương của California (California Alternate Performance Assessment - CAPA). Trắc nghiệm CST gồm các bài kiểm tra chọn câu trả lời đúng nhất trong các môn Anh văn, toán, khoa học, và lịch sử -khoa học xã hội ở các cấp lớp khác nhau. Một số cấp lớp còn dự thi viết luận văn.

Các trắc nghiệm CST được dùng để xem học sinh có đạt tiêu chuẩn giáo dục của California (California Academic Content Standards) hay không. Những tiêu chuẩn này bao gồm kiến thức và năng lực mà học sinh phải đạt được ở mỗi cấp lớp và trong từng môn học.

CMA là cách đánh giá được cải biên cho phù hợp với học sinh khuyết tật thuộc chương trình giáo dục cá nhân (individualized education program - IEP), nhằm lượng định khả năng của những học sinh vì khuyết tật mà không đạt trình độ ở cấp lớp so với các tiêu chuẩn giáo dục dù được tạo điều kiện thích nghi hay không.

CAPA là một cách khác để đánh giá trình độ những học sinh thiếu khả năng nhận thức trầm trọng nên không thể lấy trắc nghiệm CST dù được tạo điều kiện thích nghi hay được cải biên cho thích hợp, hoặc trắc nghiệm CMA dù được tạo điều kiện thích nghi hay không.

Để có bản tường trình đầy đủ về các kiểm tra, sự tham gia, nhóm tham gia, và kết quả theo cấp lớp, xin ghé vào http://star.cde.ca.gov/. Để biết thêm chi tiết về chương trình STAR, xin xem cẩm nang tại www.cde.ca.gov/ta/tg/sr/documents/starpkt5intrpts.pdf

Đuổi học tạm thời và đuổi luôn

Bảng dưới đây trình bày tỷ lệ học sinh bị đuổi học tạm thời và bị đuổi luôn tại trường và tại khu học chánh trong ba năm gần đây nhất.

Tỷ lệ bị đuổi học tạm thời và bị đuổi luôn

	Trường			Khu học chánh		
	07-08	08-09	09-10	07-08	08-09	09-10
Tỷ lệ bị đuổi học tạm thời	0.041	0.067	0.022	0.031	0.050	0.034
Tỷ lệ bị đuổi luôn	0.000	0.000	0.000	0.0000	0.0001	0.0001

Chỉ số thành tích học tập

Chỉ số thành tích học tập (Academic Performance Index - API) là sự thẩm định hàng năm về trình độ học và sự tiến triển của các trường tại California. Chỉ số API dựa trên thang điểm từ 200 đến 1,000, với 800 điểm được ấn định là mục tiêu cho toàn tiểu bang. Các trường được phân theo 10 hạng mục cùng cỡ từ 1 (thấp nhất) đến 10 (cao nhất). Trường được so sánh với 100 trường khác có "cùng các đặc tính" dựa trên thống kê. Để biết thêm chi tiết, xin ghé vào www.cde.ca.gov/ta/ac/ap.

Phân hạng API — So sánh trong 3 năm

	06-07	07-08	08-09
Phân hạng API trên toàn tiểu bang	8	8	7
Phân hạng API của các trường có cùng đặc tính	10	10	10

Sự gia tăng chỉ số API theo nhóm học sinh – So sánh trong 3 năm

Nhóm	Chỉ số API thay đổi thật sự		
	07-08	08-09	09-10
Tất cả học sinh trong trường	6	-2	22
Học sinh da đen hoặc gốc Phi châu	■	■	■
Học sinh da đỏ hoặc thổ dân Alaska	■	■	■
Học sinh gốc Á châu	18	-8	3
Học sinh gốc Phi Luật Tân	■	■	■
Học sinh nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	-4	3	43
Học sinh thổ dân Hạ Uy Di hoặc gốc đảo Thái Bình Dương	■	■	■
Học sinh da trắng	■	■	■
Học sinh thuộc hai giống dân hoặc nhiều hơn	■	■	■
Học sinh nghèo	1	0	28
Học sinh đang trau giồi Anh ngữ	2	2	26
Học sinh khuyết tật	■	■	■

■ Chỉ tường trình dữ kiện của những nhóm có số lượng đáng kể.

Sử dụng Internet công cộng

Những học sinh không có Internet tại nhà có thể sử dụng máy điện toán có Internet tại các thư viện công cộng ở trong khu học chánh Garden Grove để lấy xuống và xem Bản Tổng Kết Hàng Năm (School Accountability Report Card). Việc sử dụng Internet tại thư viện sẽ theo nguyên tắc ai đến trước dùng trước. Có vài hạn chế khi sử dụng như giờ mở cửa, thời gian được sử dụng (tuỳ thuộc vào có sẵn máy hay không), những loại nhu liệu có trong máy, và việc có in được tài liệu hay không.

Xin xem dưới đây danh sách những thư viện trong vùng.

Thư viện Anaheim Public Library
Điện thoại: (714) 765-1880
Địa chỉ Internet: www2.anaheim.net/custom.cfm?name=welcome_library.cfm

Thư viện Orange County Public Library
Điện thoại: (714) 566-3000
Địa chỉ Internet: www.ocpl.org
Dành cho những thành phố thuộc phạm vi khu học chánh Garden Grove sau đây:

- Cypress
- Garden Grove
- Fountain Valley
- Stanton
- Westminster

Thư viện Santa Ana Public Library
Điện thoại: (714) 647-5250
Địa chỉ Internet: www.ci.santa-ana.ca.us/library/

Sự gia tăng chỉ số API theo nhóm học sinh: So sánh sự gia tăng chỉ số API trong năm 2010

Bảng này trình bày, theo nhóm học sinh, sự gia tăng chỉ số API trong năm 2010 tại trường, khu học chánh và trên toàn tiểu bang.

Sự gia tăng chỉ số API theo nhóm học sinh – So sánh năm 2010

Nhóm	Sự gia tăng chỉ số API trong năm 2010		
	Trường	Khu học chánh	Tiểu bang
Tất cả học sinh	854	802	767
Học sinh da đen hoặc gốc Phi châu	■	786	686
Học sinh da đỏ hoặc thổ dân Alaska	■	■	728
Học sinh gốc Á châu	926	898	890
Học sinh gốc Phi Luật Tân	■	879	851
Học sinh nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	816	735	715
Học sinh thổ dân Hạ Uy Di hoặc gốc đảo Thái Bình Dương	■	764	753
Học sinh da trắng	■	842	838
Học sinh thuộc hai giống dân hoặc nhiều hơn	■	760	807
Học sinh nghèo	838	774	712
Học sinh đang trau giồi Anh ngữ	848	761	692
Học sinh khuyết tật	■	616	580

■ Chỉ tường trình dữ kiện của những nhóm có số lượng đáng kể.

Ghi chú về đánh giá API: Chỉ tường trình dữ kiện đánh giá những nhóm có số lượng đáng kể. Để được xem là "có số lượng đáng kể" đối với API thì nhóm đó phải có một trong hai điều sau đây: (1) tối thiểu 50 học sinh đạt điểm hợp lệ và chiếm ít nhất 15% tổng số điểm hợp lệ, hoặc (2) tối thiểu 100 học sinh đạt điểm hợp lệ.

Chương trình theo dõi và can thiệp của liên bang

Chương trình theo dõi và can thiệp của liên bang

	Trường	Khu học chánh
Tình trạng cải tiến chương trình học	Không phải cải tiến chương trình học	Phải cải tiến chương trình học
Năm đầu tiên cải tiến chương trình học	✧	2008-2009
Số năm cải tiến chương trình học	✧	Năm thứ 3
Tổng số trường phải cải tiến chương trình học		31
Tỷ lệ trường phải cải tiến chương trình học		46.3%

✧ Có nghĩa là không áp dụng hoặc không có. Trường này không phải là trường phải cải tiến chương trình học.

Chương trình theo dõi và can thiệp của liên bang

Những trường nào nhận tài trợ cho chương trình Title I phải cải tiến chương trình học (Program Improvement - PI) nếu không đạt mức tiến bộ tối thiểu hàng năm (AYP) trong hai năm liên tiếp trong cùng một môn học (Anh văn hoặc Toán) hoặc trên cùng một chỉ số (API hoặc tỷ lệ tốt nghiệp). Mức độ theo dõi và can thiệp sẽ tăng lên mỗi năm mà trường không đạt mục tiêu AYP. Để biết thêm chi tiết, xin ghé vào www.cde.ca.gov/ta/ac/ay.

Vào cuối tháng 8 trường tổ chức các buổi hướng dẫn chuyên sâu trong 5 ngày liền để cung cấp kiến thức mới và nâng cao năng lực cho giáo viên để chuẩn bị cho một năm học mới. Đối với nhân viên nhà trường thì trường tổ chức các khoá tu nghiệp vào sau giờ học và trong suốt năm học vào những ngày nghỉ sớm. Trường luôn có những buổi huấn luyện về học trình của khu học chánh, phương tiện kỹ thuật, và phương pháp giảng dạy dựa trên nghiên cứu. Ngoài những đợt huấn luyện tại chức, mỗi năm khu học chánh dành một ngày để tu nghiệp tất cả giáo viên trung học trong khu học chánh.

Giáo viên mới vào nghề được tham dự chương trình huấn luyện bao quát BTSA để làm quen với công việc. Cách đứng lớp, chương trình cơ bản của khu học chánh, phiếu điểm, các buổi họp giáo viên và phụ huynh, và phương pháp giảng dạy dựa trên nghiên cứu chỉ là vài trong số những chủ đề huấn luyện giáo viên mới.

Chương trình theo dõi và can thiệp của liên bang

Những trường nào nhận tài trợ cho chương trình Title I phải cải tiến chương trình học (Program Improvement - PI) nếu không đạt mức tiến bộ tối thiểu hàng năm (AYP) trong hai năm liên tiếp trong cùng một môn học (Anh văn hoặc Toán) hoặc trên cùng một chỉ số (API hoặc tỷ lệ tốt nghiệp). Mức độ theo dõi và can thiệp sẽ tăng lên mỗi năm mà trường không đạt mục tiêu AYP. Để biết thêm chi tiết, xin ghé vào www.cde.ca.gov/ta/ac/ay.

Mức tiến bộ tối thiểu hàng năm

Tiêu chuẩn về mức tiến bộ tối thiểu hàng năm				
	Trường		Khu học chánh	
Đạt toàn bộ mức AYP	Có		Không	
Tiêu chuẩn AYP	**Anh văn**	**Toán**	**Anh văn**	**Toán**
Tỷ lệ tham gia	Có	Có	Có	Có
Tỷ lệ đạt mức tiêu chuẩn	Có	Có	Không	Có
Chỉ số API	Có		Có	

Chương trình và việc giảng dạy của trường

Khu học chánh nhận được thêm tài trợ cho một số dịch vụ và chương trình đặc biệt. Trong số đó có những chương trình hiện có tại trường như sau:

- Chương trình giáo dục dành cho học sinh giỏi và có năng khiếu (GATE)
- Các chương trình dành cho học sinh đang trau giồi Anh ngữ
  - Chương trình tài trợ thêm cho các dịch vụ giáo dục dành cho học sinh nghèo hoặc đang trau giồi Anh ngữ
  - Các chương trình tiếp thu vốn tiếng Anh
  - Chương trình giúp học sinh yếu tiếng Anh (Title III)
- Chương trình giáo dục đặc biệt
- Quỹ tài trợ kỹ thuật hỗ trợ cho giáo dục (EETT)
- Chương trình giúp học sinh nghèo thu hẹp khoảng cách giáo dục (Title I)
- Các chương trình học thêm giờ và học hè:
  - Các lớp kèm học sinh gặp trở ngại học hành ngoài giờ
  - Các lớp kèm tiếng Anh ngoài giờ
  - Chương trình học hè và các lớp hè
- Chương trình học sinh ở lại trường ngoài giờ học để học thêm kiến thức và ở trong môi trường an toàn (ASES)
- Chương trình hướng dẫn hướng đi từ mẫu giáo đến lớp 6 (K-6 Pathways)

Khu học chánh Garden Grove nỗ lực giúp tất cả học sinh có được chương trình giáo dục có phẩm chất, dựa trên các tiêu chuẩn. Thông qua các tổ chức như hội đồng nhà trường, hội phụ huynh học sinh, ban cố vấn học sinh đang trau giồi Anh ngữ của khu học chánh, các buổi họp theo cấp lớp hoặc giữa các trưởng khoa, và các uỷ ban cố vấn khác, nhân viên trường và phụ huynh cùng tham gia đề ra các quyết định cho trường. Tại trường trung học, nhân viên trường và phụ huynh tham gia vào các hội gây quỹ và ủng hộ sinh hoạt của học sinh.

Để đánh giá toàn diện trình độ học của từng học sinh, trường kết hợp sử dụng kết quả Trắc nghiệm tiêu chuẩn của California và kết quả đánh giá dựa trên điểm gốc của khu học chánh cùng với những phương pháp thẩm định trình độ học tập khác như bài thi do giáo viên hay nhà xuất bản biên soạn, bài tập, bài luận, tài liệu sưu tầm, nhận xét của giáo viên, tiểu án và bài tường trình đặc biệt, và sự tham gia phát biểu ý kiến trong lớp của học sinh. Tất cả học sinh đang trau giồi Anh ngữ phải thi Sát hạch khả năng Anh ngữ của California (California English Development Test - CELDT).

Các trường tiểu học sẽ gửi phiếu điểm về nhà một năm 3 lần và phiếu theo dõi tiến bộ mỗi học kỳ ba tháng, nếu có. Các trường tiểu học tổ chức họp phụ huynh một năm 2 lần.

Mức tiến bộ tối thiểu hàng năm

Đạo luật Giúp Học Sinh Học Tiến (No Child Left Behind - NCLB) của liên bang bắt buộc tất cả trường và khu học chánh phải đạt các quy định về mức tiến bộ tối thiểu hàng năm (AYP). Để đạt các tiêu chuẩn này, các trường công và khu học chánh tại California phải đạt hoặc vượt tiêu chuẩn trong 4 lãnh vực:

1. Tỷ lệ học sinh tham gia các đánh giá toàn tiểu bang
2. Tỷ lệ học sinh đạt mức tiêu chuẩn trong các đánh giá toàn tiểu bang
3. Điểm số API
4. Tỷ lệ tốt nghiệp (đối với trường trung học cấp 2)

Để có bản tường trình chi tiết về mức tiến bộ tối thiểu hàng năm, xin ghé vào: www.cde.ca.gov/ta/ac/ay/.

Các môn chính do giáo viên chương trình Giúp Học Sinh Học Tiến giảng dạy (2009-10)

Giáo viên thuộc chương trình Giúp Học Sinh Học Tiến		
	Tỷ lệ những lớp dạy các môn học chính	
	Do giáo viên thuộc chương trình NCLB giảng dạy	Do giáo viên không thuộc chương trình NCLB giảng dạy
Trường	100.0%	0.0%
Tất cả trường trong khu học chánh	97.4%	2.6%
Trường có học sinh nghèo chiếm tỷ lệ cao	97.1%	2.9%
Trường có học sinh nghèo chiếm tỷ lệ thấp	97.3%	2.7%

Ghi chú về chương trình NCLB: Những trường có học sinh nghèo chiếm tỷ lệ cao là những trường có từ 75% học sinh trở lên trong chương trình ăn miễn phí hoặc giảm giá. Những trường có học sinh nghèo chiếm tỷ lệ thấp là những trường có từ 25% học sinh trở xuống trong chương trình ăn miễn phí hoặc giảm giá.

Khả năng đảm nhận vai trò của giáo viên

Bảng dưới đây trình bày con số giáo viên được phân bổ đến trường với bằng sư phạm thực thụ, chưa có bằng sư phạm thực thụ, và những giáo viên dạy ngoài lãnh vực chuyên môn. Để biết thêm chi tiết về khả năng đảm nhận vai trò của giáo viên, xin ghé vào trang mạng của Hội đồng giáo dục tiểu bang California tại http://dq.cde.ca.gov/dataquest/.

Thông tin về bằng sư phạm của giáo viên				
	Khu học chánh	Trường		
Giáo viên	**09-10**	**07-08**	**08-09**	**09-10**
Với bằng sư phạm thực thụ	1,911	25	27	23
Chưa có bằng sư phạm thực thụ	16	1	0	0
Dạy ngoài lãnh vực chuyên môn		0	0	0

Giáo viên được bổ nhiệm không đúng chuyên môn và những vị trí còn thiếu giáo viên

Bảng này trình bày con số giáo viên được bổ nhiệm không đúng chuyên môn (nghĩa là được phân bổ không đúng theo luật lệ cho phép) và những vị trí còn thiếu giáo viên (nghĩa là không có giáo viên nào được chỉ định dạy trọn một môn học vào đầu năm học hoặc vào đầu học kỳ). Tổng số giáo viên được bổ nhiệm không đúng chuyên môn bao gồm cả những giáo viên được bổ nhiệm dạy tiếng Anh không đúng chuyên môn.

Giáo viên được bổ nhiệm không đúng chuyên môn và những vị trí còn thiếu giáo viên			
	Trường		
	08-09	**09-10**	**10-11**
Giáo viên được bổ nhiệm dạy tiếng Anh không đúng chuyên môn	0	0	0
Tổng số giáo viên được bổ nhiệm không đúng chuyên môn	0	0	0
Những vị trí còn thiếu giáo viên	0	0	0

Các môn chính do giáo viên chương trình Giúp Học Sinh Học Tiến giảng dạy (2009-10)

Bảng này trình bày tỷ lệ các môn chính do giáo viên thuộc lẫn không thuộc chương trình Giúp Học Sinh Học Tiến (NCLB) giảng dạy tại trường, tại tất cả trường trong khu học chánh, tại trường có học sinh nghèo chiếm tỷ lệ cao, và tại trường có học sinh nghèo chiếm tỷ lệ thấp. Để biết thêm chi tiết về khả năng đảm nhận vai trò của giáo viên theo quy định của chương trình NCLB, xin ghé vào trang mạng của Hội đồng giáo dục tiểu bang California tại www.cde.ca.gov/nclb/sr/tq/.

Số liệu về tài chánh của khu học chánh, niên khoá 2008-09

Bảng kê lương bổng của khu học chánh		
Mức lương	**Khu học chánh**	**Mức trung bình của các khu học chánh cùng cỡ trong tiểu bang**
Lương giáo viên mức khởi đầu	$49,211	$42,377
Lương giáo viên mức trung bình	$79,650	$67,667
Lương giáo viên mức cao nhất	$96,130	$87,102
Lương trung bình của hiệu trưởng (trường tiểu học)	$111,975	$108,894
Lương trung bình của hiệu trưởng (trường trung học cấp 1)	$120,194	$113,713
Lương trung bình của hiệu trưởng (trường trung học cấp 2)	$136,250	$124,531
Lương của trưởng khu học chánh	$255,104	$223,323
Lương giáo viên – Phần trăm ngân sách	42.80%	40.20%
Lương nhân viên hành chánh – Phần trăm ngân sách	4.30%	5.50%

Số liệu về tài chánh của trường, niên khoá 2008-09

Bảng này trình bày lương trung bình của giáo viên tại trường và chi tiết về chi phí cho một học sinh tại trường từ các nguồn tiền không bị giới hạn lẫn bị giới hạn.

Số liệu về tài chánh của trường	
	Trường
Tổng chi phí cho một học sinh	$8,231
Chi phí cho một học sinh từ nguồn tiền bị giới hạn	$2,772
Chi phí cho một học sinh từ nguồn tiền không bị giới hạn	$5,459
Lương trung bình của giáo viên	$80,051

So sánh số liệu về tài chánh, niên khoá 2008-09

Bảng sau đây trình bày chi phí cho một học sinh tại trường từ các nguồn tiền không bị giới hạn và lương trung bình của giáo viên tại trường so với những con số của khu học chánh và của tiểu bang.

So sánh số liệu về tài chánh		
	Chi phí cho một học sinh từ nguồn tiền không bị giới hạn	**Lương trung bình của giáo viên**
Trường	$5,459	$80,051
Khu học chánh	$5,702	$78,330
Tiểu bang California	$5,681	$68,179
Trường và khu học chánh – Tỷ lệ khác biệt	-4.45%	+2.15%
Trường và tiểu bang California – Tỷ lệ khác biệt	-4.07%	+14.83%

Số liệu về tài chánh của khu học chánh, niên khoá 2008-09

Bảng này trình bày số liệu về lương bổng của giáo viên và nhân viên hành chánh thuộc khu học chánh so với mức lương trung bình dựa trên bảng lương của các khu học chánh cùng cỡ trong tiểu bang.

Số liệu về tài chánh

Số liệu về tài chánh được đăng trong Bản Tổng Kết Hàng Năm là từ tài khoá 2008-09. Thông tin về tài khoá gần đây nhất do chính quyền tiểu bang cung cấp luôn trễ 2 năm so với năm học hiện tại và 1 năm so với hầu hết các dữ kiện khác trong bản tổng kết này. Để biết thêm chi tiết số liệu về tài chánh, xin ghé vào www.cde.ca.gov/ds/fd/cs và www.cde.ca.gov/ds/fd/ec.

SARC: Để biết thêm thông tin về các trường và khu học chánh tại California, xin ghé vào trang mạng của DataQuest tại http://data1.cde.ca.gov/dataquest. DataQuest là nguồn thông tin trực tuyến cung cấp các bản báo cáo gồm bản tổng kết hàng năm, kết quả sát hạch, số học sinh ghi danh, số học sinh tốt nghiệp, số học sinh bỏ học, số học sinh ghi danh trong các lớp, việc thuê mướn nhân viên và các dữ kiện về những học sinh đang trau giồi Anh ngữ.

Tất cả chi tiết này tính đến tháng 1 năm 2010 là chính xác.